

BÁO CÁO

Về đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực các dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2030

Kính gửi: Ban Dân tộc tỉnh.

Thực hiện Công văn số 643/BDT-KHTH ngày 29/9/2021 của Ban Dân tộc tỉnh Quảng Ngãi báo cáo 05 năm thực hiện Nghị quyết số 52/NQ-CP về phát triển nguồn nhân lực dân tộc thiểu số (DTTS), UBND huyện Bình Sơn báo cáo nội dung sau:

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI NGHỊ QUYẾT

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến về chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước về phát triển nguồn nhân lực các dân tộc thiểu số.

Trong những năm qua, công tác tuyên truyền, phổ biến về chủ trương, đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước nói chung, về phát triển nguồn nhân lực các dân tộc thiểu số nói riêng luôn được cấp ủy, chính quyền các cấp, các ngành ở địa phương quan tâm, tổ chức thực hiện; phương thức tuyên truyền bằng nhiều hình thức khác nhau: tuyên truyền trực tiếp thông qua các hội nghị phổ biến, giáo dục pháp luật, thực hiện lồng ghép qua các cuộc họp, hội nghị giao ban công tác chuyên môn; tuyên truyền gián tiếp thông qua thông tin báo, đài phát thanh ...

2. Các chính sách do địa phương ban hành thực hiện Nghị quyết

(Huyện không ban hành chính sách riêng để thực hiện nghị quyết)

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu của Nghị quyết

- Về thể lực:

+ Tỷ suất tử vong trẻ em dưới 1 tuổi người dân tộc thiểu số (DTTS): năm 2016 là 0 %, đến năm 2020 là 1,11% (Theo mục tiêu của Nghị quyết 52/NQ-CP đến năm 2020 còn 25%, năm 2030 còn 14%); kết quả thực hiện so với nghị quyết đề ra đến năm 2020 huyện Bình Sơn đã thực hiện vượt mục tiêu 23,89%; vượt mục tiêu của Nghị quyết đến năm 2030 là 12,89 %.

+ Tuổi thọ bình quân của các DTTS: năm 2016 là 71 tuổi, đến năm 2020 là 72 tuổi (Theo mục tiêu của Nghị quyết 52/NQ-CP đến năm 2020 nâng tuổi thọ bình quân của người dân tộc thiểu số lên 73 tuổi, năm 2030 khoảng 75 tuổi); kết quả thực hiện so với Nghị quyết đề ra, đến năm 2020 tuổi thọ bình quân của các DTTS của huyện chưa đạt mục tiêu đề ra, thấp hơn 1 tuổi so với mục tiêu của Nghị quyết.

+ Tỷ lệ suy dinh dưỡng, thấp còi trẻ em DTTS dưới 5 tuổi: năm 2016 là 27,05%, đến năm 2020 là 25,28% (Theo mục tiêu của Nghị quyết 52/NQ-CP đến năm 2020 còn 29%, năm 2030 xuống còn 19%); kết quả thực hiện so với mục tiêu Nghị quyết đề ra đến năm 2020 huyện Bình Sơn đã thực hiện đạt và vượt 3,72%, so với mục tiêu năm 2030 là thấp hơn 6,28%.

- Về trí lực

*** Bậc mầm non:**

Tỷ lệ trẻ em DTTS trong độ tuổi nhà trẻ được chăm sóc, giáo dục tại các cơ sở giáo dục mầm non: Năm 2016 đạt 0%, năm 2020 đạt 0% (Theo mục tiêu của Nghị quyết 52/NQ-CP đến năm 2020 có ít nhất 25% trẻ em người dân tộc thiểu số được chăm sóc, giáo dục tại các cơ sở giáo dục mầm non); kết quả thực hiện so với mục tiêu Nghị quyết là 0%. Đến thời điểm tháng 9/2021, tỷ lệ huy động trẻ em DTTS trong độ tuổi nhà trẻ ra lớp là 0%.

Tỷ lệ trẻ em DTTS trong độ tuổi mẫu giáo được chăm sóc, giáo dục tại các cơ sở giáo dục mầm non năm 2016 đạt 76,6 %, năm 2020 đạt 69,8% (Theo mục tiêu của Nghị quyết 52/NQ-CP đến năm 2020 có ít nhất 75% trẻ em người dân tộc thiểu số trong độ tuổi mẫu giáo được chăm sóc, giáo dục tại các cơ sở giáo dục mầm non); kết quả thực hiện so với mục tiêu Nghị quyết đã đề ra giảm 5,2%; đến thời điểm tháng 9/2021, tỷ lệ huy động trẻ em DTTS trong độ tuổi mẫu giáo ra lớp đạt 82,2%, vượt 7,2%.

*** Bậc phổ thông:**

Tỷ lệ học sinh người DTTS đi học đúng độ tuổi bậc tiểu học năm 2016 đạt 100%; năm 2020 đạt 100% (Theo mục tiêu của Nghị quyết 52/NQ-CP: tỷ lệ học sinh người dân tộc thiểu số đi học đúng độ tuổi bậc tiểu học là 97%); kết quả thực hiện so với mục tiêu đề ra đạt và vượt 3%. Đến thời điểm tháng 9/2021, tỷ lệ huy động học sinh DTTS đi học đúng độ tuổi bậc tiểu học đạt 100%, vượt 3%.

Tỷ lệ huy động học sinh người DTTS đi học trung học cơ sở năm 2016: 100%, năm 2020: 100% (Theo mục tiêu của Nghị quyết 52/NQ-C: tỷ lệ học sinh người dân tộc thiểu số đi học đúng độ tuổi bậc tiểu học là 93%); kết quả thực hiện so với mục tiêu của Nghị quyết đề ra vượt 7%. Đến tháng 9/2021, tỷ lệ huy động học sinh trung học cơ sở đạt 100% (vượt 7%).

- Tỷ lệ huy động học sinh người DTTS đi học trung học phổ thông năm 2016 đạt 50%, năm 2020 đạt 50% (Theo mục tiêu của Nghị quyết 52/NQ-CP: có 50% người trong độ tuổi đạt trình độ học vấn Trung học phổ thông và tương đương); kết quả đạt được đến năm 2020 so với mục tiêu của Nghị quyết là 0%. Đến tháng 9/2021 tỷ lệ huy động đi học trung học phổ thông đạt 50%

Đến năm 2020, số sinh viên người DTTS (đại học, cao đẳng) đạt 10% sinh viên/vạn dân (Theo mục tiêu của Nghị quyết 52/NQ-CP: phấn đấu đến năm 2020 số sinh viên người DTTS “đại học, cao đẳng” đạt từ 130 đến 150 sinh viên/vạn dân); so với mục tiêu Nghị quyết cơ bản đạt được mục tiêu đề ra.

+ Số học viên DTTS được đào tạo sau đại học: không

+ Tỷ lệ người DTTS trong độ tuổi lao động được đào tạo chương trình giáo dục nghề nghiệp: Năm 2016 có 4/10 người, đạt 40%; năm 2020 có 5/9 người, đạt 55,55%, so với mục tiêu năm 2020 đạt (Mục tiêu 30%).

Nâng cao kiến thức xã hội, kỹ năng sống, kỹ năng lao động và thông tin thị trường.

+ Số người DTTS được tham gia giáo dục chính trị, tư tưởng, rèn luyện kỹ năng sống, có khả năng hội nhập quốc tế: 100% học sinh tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông được giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, rèn luyện kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp, trải nghiệm, hướng nghiệp theo các văn bản chỉ đạo và quy định Chương trình chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

+ Số người DTTS trong độ tuổi lao động được cung cấp thông tin thị trường: Năm 2016 5/10 người, đạt 50%; năm 2020 5/9 người, đạt 55,55%, so với mục tiêu năm 2020 vượt 0,55%, so với mục tiêu năm 2030 vượt 28%.

2. Kết quả thực hiện các chính sách phát triển nguồn nhân lực dân tộc thiểu số do địa phương ban hành.

(Huyện không ban hành chính sách riêng để thực hiện nghị quyết)

III. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT

1. Đánh giá chung

Các cấp, các ngành thực hiện tốt công tác phối kết hợp thực hiện Nghị quyết; quá trình triển khai, thực hiện đầy đủ mục tiêu, nhiệm vụ tại Nghị quyết số 52/NQ-CP của Chính phủ. Vì vậy sau 5 năm thực hiện, các mục tiêu, chỉ tiêu Nghị quyết đề ra đến năm 2020 cơ bản đều đạt và vượt chỉ tiêu, mục tiêu đề ra, cụ thể:

+ Tỷ suất tử vong trẻ em dưới 1 tuổi người dân tộc thiểu số (DTTS): năm 2016 là 0 %, đến năm 2020 là 1,11% *(Theo mục tiêu của Nghị quyết 52/NQ-CP đến năm 2020 còn 25%, năm 2030 còn 14%)*; kết quả thực hiện so với nghị quyết đề ra đến năm 2020 huyện Bình Sơn đã thực hiện vượt mục tiêu 23,89%; vượt mục tiêu của Nghị quyết đến năm 2030 là 12,89 %.

Tỷ lệ trẻ em DTTS trong độ tuổi mẫu giáo được chăm sóc, giáo dục tại các cơ sở giáo dục mầm non năm 2016 đạt 76,6 %, năm 2020 đạt 69,8% *(Theo mục tiêu của Nghị quyết 52/NQ-CP đến năm 2020 có ít nhất 75% trẻ em người dân tộc thiểu số trong độ tuổi mẫu giáo được chăm sóc, giáo dục tại các cơ sở giáo dục mầm non)*; kết quả thực hiện so với mục tiêu Nghị quyết đã đề ra giảm 5,2%; đến thời điểm tháng 9/2021, tỷ lệ huy động trẻ em DTTS trong độ tuổi mẫu giáo ra lớp đạt 82,2%, vượt 7,2%.

Tỷ lệ huy động học sinh người DTTS đi học trung học cơ sở năm 2016: 100%, năm 2020: 100% *(Theo mục tiêu của Nghị quyết 52/NQ-C: tỷ lệ học sinh người dân tộc thiểu số đi học đúng độ tuổi bậc tiểu học là 93%)*; kết quả thực hiện so với mục tiêu của Nghị quyết đề ra vượt 7%. Đến tháng 9/2021, tỷ lệ huy động học sinh trung học cơ sở đạt 100% (vượt 7%).

Quy mô trường, lớp phát triển hợp lý, đáp ứng được nhu cầu học tập của con em các DTTS trên địa bàn huyện. Chính sách cho giáo viên và học sinh người DTTS được quan tâm và thực hiện đầy đủ theo các văn bản quy định hiện hành.

2. Đánh giá tình hình thực hiện cụ thể của từng chỉ tiêu, nhóm chỉ tiêu (thuận lợi, khó khăn, nguyên nhân và những vấn đề còn tồn tại)

2.1. Thuận lợi:

- Công tác tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 52/2NQ-CP, ngày 15/6/2016 của Chính phủ luôn được sự quan tâm chỉ đạo của các cấp, các ngành; cấp ủy, chính quyền địa phương tăng cường công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện đồng bộ trên tất cả các nội dung của Nghị quyết.

- Quy mô trường, lớp phát triển hợp lý, đáp ứng được nhu cầu học tập của con em các DTTS trên địa bàn huyện.

- Các chỉ tiêu về trí lực thuộc Phòng Giáo dục và Đào tạo quản lý đều thực hiện đạt và đạt vượt chỉ tiêu chung của cả nước.

- Chính sách cho giáo viên và học sinh người DTTS được quan tâm và thực hiện đầy đủ theo các văn bản quy định hiện hành.

- Công tác chăm sóc sức khỏe của người dân được quan tâm thường xuyên, công tác phòng chống dịch bệnh được tăng cường.

2.2. Khó khăn

- Cơ sở vật chất trường học tại vùng đồng bào DTTS tuy đảm bảo việc dạy và học nhưng vẫn còn thiếu các phòng học bộ môn, phòng chức năng, ... so với yêu cầu.

- Công tác chăm sóc, khám chữa bệnh ban đầu còn gặp khó khăn, một số hộ dân nhà ở xa trung tâm, xa trạm xá, bệnh viện;

2.3. Nguyên nhân

Nguồn ngân sách nhà nước cấp chưa đáp ứng được nhu cầu về đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng trường lớp học theo hướng hiện đại, chuẩn hóa, trong khi ngân sách địa phương hạn hẹp, không tự cân đối để đầu tư. Bên cạnh đó, việc huy động các nguồn lực xã hội đầu tư cho giáo dục vẫn còn hạn chế, khả năng đóng góp của nhân dân không đáng kể vì đa số người dân ở các vùng DTTS có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn.

IV. ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030

*** Giải pháp cụ thể nhằm tăng cường hiệu quả thực hiện Nghị quyết giai đoạn 2021-2025 và 2025-2030**

- Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền tới các tầng lớp nhân dân và cán bộ, công chức, viên chức Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và Nghị quyết Đảng bộ tỉnh, Đảng bộ huyện nhiệm kỳ 2020-2025 về công tác dân tộc. Tiếp tục triển khai quán triệt sâu sắc và toàn diện những quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực công tác dân tộc;

- Tiếp tục tổ chức thực hiện Nghị quyết số 52/NQ-CP, ngày 15/6/2016 của Chính phủ về đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực các dân tộc thiểu số giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2030;

- Tăng cường cơ sở vật chất và trang thiết bị cho ngành y tế để mọi người dân được cung cấp các dịch vụ y tế cơ bản một cách thuận lợi, tiếp cận và sử dụng các dịch vụ y tế chất lượng; nâng cao thái độ, chất lượng phục vụ người bệnh; thực hiện tốt và có hiệu quả công tác khám chữa bệnh toàn dân; đảm bảo trẻ em dưới 01 tuổi được tiêm chủng đầy đủ; giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em dưới 05 tuổi cân nặng/tuổi, chiều cao/tuổi qua hằng năm.

- Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, xây dựng và mở rộng quy mô trường học nhằm đáp ứng nhu cầu của con em vùng đồng bào DTTS nhà xa trường được đến trường, đến lớp.

- Chỉ đạo công tác tuyên truyền đến người dân, phụ huynh học sinh về những nội dung đổi mới trong Chương trình giáo dục phổ thông.

- Tăng cường công tác giám sát, kiểm tra việc triển khai, thực hiện các chế độ chính sách hiện hành, nhằm huy động tối đa số học sinh trong độ tuổi được đến trường, đến lớp.

- Nâng cao năng lực đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý, thực hiện đồng bộ các giải pháp đổi mới chương trình, phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá, khuyến khích, thu hút học sinh đến trường, đến lớp.

- Chú trọng công tác giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp, giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống trong môi trường học đường; quan tâm thực hiện công tác bảo đảm an toàn trường học, bảo vệ quyền lợi cho học sinh.

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh: Phân bổ nguồn ngân sách đầu tư cơ sở vật chất cho các trường học, cơ sở y tế... để các em học sinh vùng DTTS có điều kiện học tập đầy đủ hơn, góp phần duy trì sĩ số và nâng cao chất lượng giáo dục tại các nhà trường; đảm bảo công tác khám chữa bệnh ban đầu cho người dân, tiếp cận và sử dụng dịch vụ y tế chất lượng.

Trên đây là báo cáo kết quả 5 năm thực hiện Nghị quyết số 52/NQ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ, về đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực các dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn huyện Bình Sơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT (VX) UBND huyện;
- VPH: PCVP, CVCSĐT;
- Lưu: VT.



Phạm Quang Sự